

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2022

Lạng Sơn, tháng 4 năm 2023

MỤC LỤC

I	THÔNG TIN CHUNG	4
1	Thông tin khái quát	4
2	Quá trình hình thành và phát triển Công ty	5
3	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	5
4	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	6
5	Định hướng phát triển	15
6	Các rủi ro	16
II	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	17
1	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	17
2	Tổ chức và nhân sự	19
3	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	25
4	Tình hình tài chính của Công ty	25
5	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	27
6	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty	28
III	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC	29
1	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	29
2	Tình hình tài chính	30
IV	ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	31
1	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội	32
2	Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc	33
3	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	33
V	QUẢN TRỊ CÔNG TY	34
1	Hội đồng quản trị	35
2	Ban Kiểm soát	36
3	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát	37
VI	BÁO CÁO TÀI CHÍNH	38
1	Ý kiến kiểm toán	38
2	Báo cáo tài chính được kiểm toán	38

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng số 1	Cơ cấu Doanh thu thuần	18
Bảng số 2	Cơ cấu chi phí	19
Bảng số 3	Danh sách Giám đốc và các cán bộ quản lý	20
Bảng số 4	Cơ cấu lao động tính đến thời điểm 31/12/2022	24
Bảng số 5	Tình hình tài chính	25
Bảng số 6	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	26
Bảng số 7	Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/5/2022	27
Bảng số 8	Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/5/2022	27
Bảng số 9	Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2022	30
Bảng số 10	Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2021 – 2022	31
Bảng số 11	Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị	34
Bảng số 12	Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát	36

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1	Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty	7
---------	-------------------------------	---

I. THÔNG TIN CHUNG

I. Thông tin khái quát.

Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN**

Giấy Chứng nhận đăng ký : 4900102530 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn
doanh nghiệp số : cấp lần đầu ngày 20/10/2004, cấp thay đổi lần thứ 09
ngày 17/3/2023

Vốn điều lệ theo GDKKD : 22.885.400.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở : 22.885.400.000 đồng
hữu

Địa chỉ : Tầng 4, Chợ Đông Kinh, phường Vĩnh Trại, Thành phố
Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

Số điện thoại : 0205.3873388

Số fax : 0205.3873388

Website : <http://chodongkinh.com.vn>

Mã cổ phiếu : DKC

2. Quá trình hình thành và phát triển Công ty.

Tiền thân của Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn là Công ty Chợ Lạng Sơn - một doanh nghiệp nhà nước được thành lập theo Quyết định số 656 QĐ/UB-KT ngày 17/8/1995 của UBND Tỉnh Lạng Sơn. Chức năng, nhiệm vụ chủ yếu của Công ty là đầu tư, nâng cấp, khai thác kinh doanh các địa điểm bán hàng và các dịch vụ tại các chợ trên địa bàn Thành phố đó là: Đông Kinh, Kỳ Lừa, Chi Lăng và Bờ sông...

Công ty Chợ Lạng Sơn hoạt động với chức năng tổ chức quản lý, cho thuê, bán đấu thầu địa điểm kinh doanh, quầy kiốt bán hàng. Xây dựng hoàn thiện tu bổ các chợ theo phương án được duyệt, liên doanh, liên kết với các tổ chức, thành phần kinh tế trong và ngoài nước theo pháp luật. Thực hiện kinh doanh theo luật doanh nghiệp Nhà nước, quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật, bảo toàn và phát triển nguồn vốn được giao. Làm tròn nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước, từng bước nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên, lao động.

Đến năm 2004, Công ty Chợ Lạng Sơn thực hiện chủ trương cổ phần hóa các doanh nghiệp của Đảng và Nhà nước, căn cứ vào Nghị định 64/2002/NĐ-CP của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp Nhà nước thành công ty cổ phần.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

Ngày 16/6/2004, UBND tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số 925/QĐ/UB-KT về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Chợ Lạng Sơn thành Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn. Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp Giấy CNĐKKD số 1403000076 lần đầu ngày 20/10/2004 với vốn điều lệ là 23.378.800.000 đồng.

Tháng 4 năm 2006, Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn đã thực hiện mua 5.458 cổ phiếu quỹ (mệnh giá 100.000 đồng/cổ phần). Đến tháng 6 năm 2007, Công ty đã thực hiện hủy cổ phiếu quỹ, giảm vốn điều lệ từ 23.431.200.000 đồng xuống 22.885.400.000 đồng.

Ngày 04/10/2007, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận số 758/UBCK-QLPH về việc chấp thuận Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn trở thành Công ty đại chúng.

Ngày 15/4/2020, Công ty được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký lưu ký chứng khoán số 24/2020/GCNCP-VSD, mã chứng khoán: DKC. Ngày 03/07/2020, Công ty đã được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu theo Quyết định số 317/QĐ-SGDHN.

Hiện tại, Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4900102530 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 20/10/2004, cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 17/3/2023, vốn điều lệ 22.885.400.000 đồng.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh chính:

Cho thuê gian hàng phục vụ mục đích kinh doanh và các dịch vụ kinh doanh đi kèm: Trông xe, điện, nước, vệ sinh,...

- Địa bàn kinh doanh:

Hiện tại, Công ty đang quản lý 03 Chợ và 01 Bãi đỗ xe trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, bao gồm: Chợ Đông Kinh, Chợ Chi Lăng, Chợ Kỳ Lừa và Bãi đỗ xe Bờ Sông.

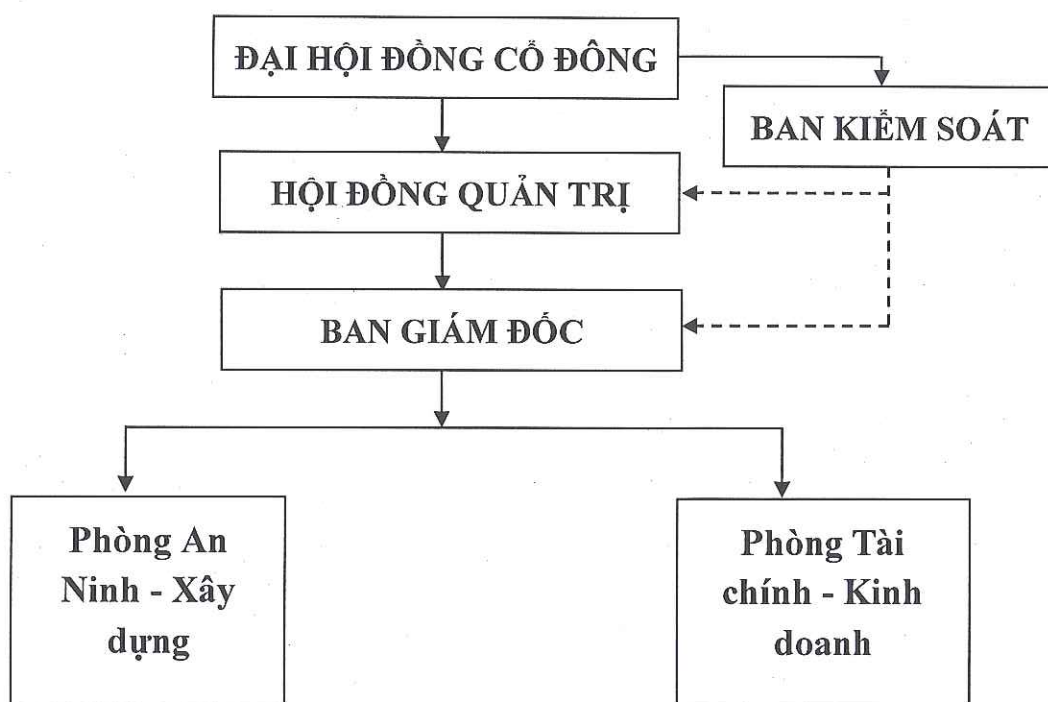
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

4.1- Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị của Công ty bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp.

4.2 - Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



(Nguồn: Công ty Cổ phần Chợ Lạng Sơn)

Để đảm bảo kinh doanh có hiệu quả, Công ty đã tổ chức bộ máy chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm, quyền hạn cụ thể như sau:

❖ **Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định các vấn đề về tổ chức hoạt động, sản xuất kinh doanh, đầu tư phát triển, bổ sung sửa đổi Điều lệ của Công ty... theo quy định tại Điều lệ và pháp luật hiện hành. Đại hội cổ đông bầu ra Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS) của Công ty.

❖ **Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông (Đại hội đại biểu cổ đông) bầu ra giữa 2 nhiệm kỳ đại hội gồm 05 thành viên. HĐQT là cơ quan quản lý Công ty có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác.

❖ **Ban Kiểm soát:**

Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 03 thành viên. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

❖ **Ban Giám đốc:**

Điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

- Giám đốc Công ty:

Do HĐQT bổ nhiệm. Chịu trách nhiệm về toàn bộ kết quả hoạt động của Công ty trước ĐHĐCĐ, HĐQT và trước pháp luật.

Chức năng, nhiệm vụ của Giám đốc: được quy định tại Điều 35 Điều lệ của Công ty; thực hiện theo Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ và các quy định của Nhà nước có liên quan bao gồm:

+ Chịu trách nhiệm chung mọi mặt hoạt động của Công ty. Là người đại diện theo pháp luật của Công ty;

+ Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác tài chính, công tác tổ chức nhân sự và công tác sửa chữa xây dựng cơ bản;

+ Sử dụng, bảo toàn phát triển vốn theo phương án sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, trực tiếp điều hành mọi hoạt động của Công ty. Ký kết các hợp đồng kinh tế với các đơn vị, các tổ chức kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản. Đại diện Công ty trong việc khiếu nại, khởi kiện trước cơ quan có thẩm quyền để bảo vệ quyền lợi và lợi ích của Công ty;

+ Tuyển dụng lao động, bố trí cán bộ theo biên chế đã được HĐQT phê duyệt. Quyết định lương, phụ cấp và các chế độ khen thưởng, kỷ luật đối với người lao động theo đúng quy định của Nhà nước;

+ Báo cáo trước HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh kết quả hoạt động tài chính của Công ty sau một năm thực hiện.

- Phó Giám đốc Công ty:

Được HĐQT bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc, là người giúp việc cho Giám đốc trong điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, cụ thể:

+ Thực hiện ủy quyền của Giám đốc trực tiếp ký các hợp đồng cho thuê địa điểm kinh doanh và các dịch vụ chợ tại tất cả các chợ do Công ty quản lý;

+ Trực tiếp phụ trách công tác PCCC, công tác an ninh trật tự, công tác phòng chống lụt bão, vệ sinh môi trường tại các chợ do Công ty quản lý;

+ Tham gia xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của các phòng, ban;

+ Tham mưu giúp Giám đốc Công ty về công tác cán bộ, bố trí sắp xếp lao động và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tham mưu giúp Giám đốc về lĩnh vực thị trường chứng khoán, xây dựng các dự án mở rộng sản xuất kinh doanh...

+ Theo dõi, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, thường xuyên báo cáo Giám đốc tình hình các mảng công việc được phân công.

❖ **Phòng An Ninh - Xây dựng:**

(1). Chức năng

a) Tham mưu giúp cấp ủy, lãnh đạo công ty xây dựng và tổ chức thực hiện nội quy, kế hoạch công tác bảo vệ; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn về phòng chống cháy nổ (PCCN), phòng chống lụt bão tại các Chợ thuộc công ty; triển khai các yêu cầu công tác bảo vệ theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan Công an có thẩm quyền.

b) Thực hiện chức năng quản lý chợ và các hoạt động nhằm đảm bảo hoạt động tại các chợ của công ty được an toàn, văn minh thương mại và văn hóa nơi công cộng theo quy định của pháp luật.

c) Tổ chức thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ, biện pháp công tác bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn doanh nghiệp.

d) Trực tiếp thực hiện công tác quản lý ngành hàng, tổ chức thu phí, lệ phí hàng hóa, phương tiện kinh doanh, ra vào chợ đúng quy định

e) Tham mưu cho lãnh đạo công ty xây dựng kế hoạch xây dựng, sửa chữa, chỉnh trang cơ sở hạ tầng phục vụ SXKD của công ty, đề xuất phương án xây dựng, sửa chữa và tổ chức thực hiện đạt kết quả.

f) Đảm bảo vệ sinh môi trường, vệ sinh chung tại các nhà chợ được phân công quản lý

(2). Nhiệm vụ

(2).1- Về công tác Quản lý chợ

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến và vận động các hộ kinh doanh thực hiện tốt các quy định của công ty về Nội quy chợ và các quy định về PCCC, ANTT, VSMT và thực hiện nếp sống văn minh thương mại trong kinh doanh;

b) Kiểm tra và hướng dẫn hộ kinh doanh bố trí hàng hoá đúng vị trí diện tích đã thuê, chấp hành các quy định về kiểu mẫu, kích thước quầy hàng, sạp hàng; quy định về biển hiệu quảng cáo; quy định về ngành hàng đảm bảo tính thống nhất và không trái với các quy định đã ghi trong hợp đồng thuê địa điểm kinh doanh.

c) Tổ chức quản lý, điều hành chợ hoạt động, tổ chức thực hiện Nội quy chợ. Thường xuyên làm tốt công tác kiểm tra, xử lý vi phạm của các hộ kinh doanh theo đúng các quy định của nội quy hoạt động chợ; xử lý hành vi vi phạm của các hộ kinh doanh về lấn chiếm diện tích, gây mất trật tự nơi công cộng, không chấp hành đúng các quy định về sử dụng điện, quy định về đảm bảo phòng chống cháy nổ, quy định về vệ sinh môi trường...v.v.

d) Kiểm tra, đôn đốc các hộ kinh doanh thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với công ty về thanh toán tiền thuê địa điểm kinh doanh, tiền bảo vệ hàng qua đêm, tiền vệ sinh môi trường, tiền điện, nước và các khoản tiền khác đã được thoả thuận trong hợp đồng thuê địa điểm kinh doanh với công ty theo quy định của pháp luật.

đ) Phối hợp cùng phòng TC-KD kiểm tra thủ tục chuyển nhượng địa điểm kinh doanh của các hộ kinh doanh, xác nhận, hoàn tất hồ sơ trình Giám đốc công ty hoặc phó Giám đốc phụ trách kinh doanh phê duyệt.

e) Tổ chức thu, nộp tiền thuê, sử dụng địa điểm kinh doanh của thương nhân và các loại phí, lệ phí liên quan theo quy định. Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, sử dụng biên lai, ấn chỉ theo quy định hiện hành; thanh toán các khoản phải thu, phải nộp đúng kỳ hạn quy định.

f) Khai thác các nguồn thu lưu động phát sinh trong địa bàn, thu đúng, thu đủ; thực hiện hoàn thành kế hoạch khoán thu do công ty giao; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch khoán thu định kỳ với Ban Giám đốc công ty.

g) Ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ theo ủy quyền của công ty.

h) Tổ chức kinh doanh, phát triển các dịch vụ hỗ trợ như: trông giữ phương tiện vận chuyển, bốc xếp hàng hóa, cho thuê kho bảo quản cất giữ hàng hóa, vệ sinh môi trường, ăn uống, vui chơi, giải trí và các hoạt động khác trong phạm vi chợ phù hợp với các quy định của pháp luật và theo hướng ngày càng văn minh hiện đại.

i) Triển khai thực hiện các hợp đồng kinh tế do Công ty ký kết với các đơn vị, tập thể hoặc cá nhân tại các chợ do công ty quản lý.

k) Thực hiện việc nhận gửi, bố trí sắp xếp các phương tiện Xe ô tô, xe đạp, xe máy của các tổ chức, cá nhân vào chợ, đảm bảo an toàn; thu phí gửi phương tiện theo đúng quy định hiện hành. Trường hợp để xảy ra mất mát, hư hỏng phải bồi thường theo thiệt hại thực tế.

n) Phối hợp chặt chẽ cùng các cơ quan chức năng và lực lượng bảo vệ tham gia thực hiện nhiệm vụ đảm bảo ANTT, PCCC, PCLB. Thực hiện nhiệm vụ được phân công trong các phương án về đảm bảo ANTT, PCCC, PCLB và các nhiệm vụ đột xuất khác khi được phân công.

(2).2- Về công tác bảo vệ tài sản, hàng hóa; An ninh trật tự, Phòng chống cháy nổ và phòng chống lụt bão

a) Thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của pháp luật và hướng dẫn nghiệp vụ bảo vệ của lực lượng Công an để phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp; kịp thời đề xuất với người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp biện pháp xử lý;

b) Trực tiếp kiểm soát người ra vào cơ quan, doanh nghiệp. Khi xảy ra các vụ việc có liên quan đến an ninh, trật tự và an toàn cơ quan, doanh nghiệp phải tổ chức bảo vệ hiện trường, bảo vệ tài sản của cơ quan, doanh nghiệp, cấp cứu nạn nhân, bắt người phạm tội quả tang và báo ngay cho cơ quan Công an nơi gần nhất;

c) Xây dựng các phương án và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ mục tiêu, đảm bảo ANTT, công tác PCCN, PCLB. Trực tiếp kiểm tra và có biện

pháp xử lý kịp thời các vụ việc gây mất ANTT, các sự cố về cháy nổ, thiên tai, lụt bão ...v.v nhằm không để xảy ra và hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước, của công ty, hàng hoá và của nhân dân tại các chợ được giao quản lý.

d) Kịp thời hỗ trợ về lực lượng, cơ sở vật chất và các trang thiết bị khác hiện có để ứng cứu những tình huống khẩn cấp theo yêu cầu của Giám đốc công ty hoặc những người được Giám đốc uỷ quyền khi thực hiện nhiệm vụ.

e) Phối hợp chặt chẽ với Chính quyền địa phương; các cơ quan chức năng để thực hiện tốt công tác quản lý địa bàn, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn về phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt, thiên tai.

f) Làm nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong cơ quan, doanh nghiệp; xây dựng cơ quan, doanh nghiệp an toàn;

g) Phối hợp với Công an phường nơi doanh nghiệp đóng trong công tác nắm tình hình, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cơ quan, doanh nghiệp; đề xuất với người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp xây dựng nội quy bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, kế hoạch, biện pháp phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác trong cơ quan, doanh nghiệp;

h) Thực hiện các quy định về quản lý vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ, vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại (nếu có); giúp người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp trong việc phối hợp với cơ quan Công an để quản lý, giáo dục người có tiền án, tiền sự, người chấp hành xong các biện pháp xử lý vi phạm hành chính khác đang làm việc tại doanh nghiệp;

i) Phối hợp với các tổ chức quần chúng trong doanh nghiệp tuyên truyền, phổ biến pháp luật nhằm nâng cao ý thức cảnh giác cho mọi người; hướng dẫn các tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn trong doanh nghiệp;

k) Thực hiện những nhiệm vụ cụ thể khác để bảo vệ doanh nghiệp do người đứng đầu cơ quan, doanh nghiệp giao theo đúng quy định của pháp luật.

(2).3- Về công tác Quản lý, sử dụng điện

a) Tham mưu, tổ chức thực hiện nghiêm túc một số nội dung về an toàn điện theo quy định tại Thông tư số: 31/2014/TT-BCT, ngày 02/10/2014 của Bộ Công thương.

b) Quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống điện tại nhà chợ được giao quản lý một cách an toàn, tiết kiệm, hiệu quả theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn của Nhà nước và Quy định về quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống điện công ty đã ban hành.

(2).4- Về công tác quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện công cụ, dụng cụ

a) Chịu trách nhiệm quản lý tài sản, quản lý và sử dụng có hiệu quả hệ thống nhà chợ, hệ thống điện, nước ở các chợ đảm bảo tiết kiệm, không để thất thoát hoặc làm mất mát, hư hỏng tránh những thiệt hại về tài sản của công ty, không để xảy ra mất an toàn về người trong quá trình sử dụng.

b) Quản lý và sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị bảo đảm cho công tác bảo vệ an ninh trật tự, công tác phòng cháy chữa cháy, công tác phòng chống bão lụt và vệ sinh môi trường trong địa bàn quản lý.

c) Chủ động kịp thời phát hiện những hỏng hóc, đề xuất phương án giải quyết và báo cáo công ty để tu sửa, khắc phục, cải tạo các hạng mục, công trình, trang thiết bị đã xuống cấp trên cơ sở tuân thủ đúng quy trình và thủ tục theo quy định của nhà nước về xây dựng, sửa chữa để bảo đảm thuận lợi trong công tác quản lý.

(2).5- Về công tác đảm bảo vệ sinh, bảo vệ môi trường tại các chợ

a) Tổ chức thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh, bảo vệ môi trường tại các chợ;

b) Quản lý tốt, sử dụng hiệu quả các phương tiện, công cụ, dụng cụ phục vụ công tác vệ sinh tại các chợ được giao quản lý;

c) Tổ chức thu phí vệ sinh công cộng theo quy định của công ty.

(2).6- Về công tác xây dựng, sửa chữa, chỉnh trang cơ sở hạ tầng.

a) Thường xuyên kiểm tra các hạng mục công trình nhà chợ, văn phòng làm việc, ...Xây dựng kế hoạch, đề xuất phương án xây dựng, sửa chữa, hoặc trang bị mới đảm bảo phục vụ tốt nhất cho hoạt động SXKD của công ty;

b) Thường xuyên kiểm tra an toàn hệ thống điện, nước; các loại máy móc, phương tiện PCCN, PCLB, công cụ hỗ trợ; thiết bị phục vụ văn phòng... đề xuất phương án sửa chữa, khắc phục hoặc trang bị mới phục vụ tốt nhất công tác đảm bảo an toàn và hoạt động của công ty được thông suốt, hiệu quả, tiết kiệm.

c) Định kỳ bảo dưỡng các máy móc, phương tiện, thiết bị, công cụ hỗ trợ... đảm bảo an toàn PCCN, ANTT, phục vụ SXKD của công ty, mở sổ theo dõi tình trạng theo quy định;

d) Phối hợp cùng phòng TC-KD thực hiện công tác nghiệm thu, thanh quyết toán các hạng mục, công việc đã triển khai hoàn tất đưa vào sử dụng theo đúng quy định của Công ty và pháp luật.

(3). Quyền hạn

a) Kiểm tra, xử lý vi phạm của các hộ kinh doanh theo đúng các quy định của nội quy hoạt động chợ; xử lý hành vi vi phạm của các hộ kinh doanh về lấn chiếm diện tích, gây mất trật tự nơi công cộng, không chấp hành đúng các quy định về sử dụng điện, quy định về đảm bảo phòng chống cháy nổ, quy định về vệ sinh môi trường...v.v.

b) Kiểm tra, đôn đốc cán bộ, người lao động trong công ty, các hộ kinh doanh tại các chợ do công ty quản lý thực hiện các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự và nội quy bảo vệ Chợ, bảo vệ công ty;

c) Trong khi làm nhiệm vụ, được kiểm tra giấy tờ, hàng hóa, phương tiện ra vào các Chợ, văn phòng công ty nếu có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc vi phạm nội quy Chợ, nội quy của công ty;

d) Tiến hành công tác xác minh những vụ, việc xảy ra ở công ty theo thẩm quyền mà người đứng đầu công ty giao hoặc theo yêu cầu của cơ quan Công an có thẩm quyền;

đ) Từ chối thực hiện các yêu cầu trái pháp luật trong khi thi hành nhiệm vụ bảo vệ và phải báo cáo lãnh đạo công ty và cơ quan chức năng để xử lý theo quy định của pháp luật

❖ **Phòng Tài chính Kinh doanh:**

(1). Chức năng

Phòng Tài chính - Kinh doanh là phòng trực thuộc Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn, có chức năng quản lý nhân sự, công tác tổ chức cán bộ, tổ chức kinh doanh, phát triển sản xuất và quản trị tài chính của Công ty. Tham mưu cho Ban lãnh đạo về công tác phát triển mô hình kinh doanh, vận động phát triển kinh tế, sử dụng nguồn vốn có hiệu quả, đào tạo, bồi dưỡng nhân lực.

(2). Nhiệm vụ :

(2).1- Nghiên cứu, đề xuất với Ban lãnh đạo để xây dựng một tổ chức mà mọi người gắn kết lẫn nhau, cùng hướng tới một mục tiêu chung để doanh nghiệp phát triển và trường tồn.

a) Về công tác nhân sự, bộ máy, đào tạo:

Tham mưu, giúp lãnh đạo công ty xây dựng phương án về cơ cấu tổ chức bộ máy các phòng ban;

Tham mưu tuyển dụng, bố trí, sắp xếp lao động, lập kế hoạch, phương án sử dụng lao động, đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng lao động phù hợp với tình hình thực tế;

Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc trong việc bố trí sắp xếp nhân sự, quy hoạch, làm thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển cán bộ;

Tham mưu về quy chế, chính sách trong lĩnh vực tổ chức và nhân sự, thiết lập cơ chế quản trị nhân sự khoa học tiên tiến, tạo động lực phát triển sản xuất kinh doanh;

Thực hiện kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể; báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng lao động của Công ty với các cơ quan chức năng theo quy định.

b) Về công tác tiền lương, hợp đồng lao động và các chế độ liên quan:

Xây dựng quỹ tiền lương, đơn giá tiền lương hàng năm để đề nghị Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Lạng Sơn thẩm định. Quản lý, sử dụng quỹ tiền lương và các chế độ cho người lao động theo đúng quy định;

Thực hiện chi trả tiền lương, tiền thưởng, BHXH, BHYT và các chế độ khác đối với người lao động theo đúng chính sách hiện hành;

Tham mưu xây dựng nội dung hợp đồng lao động, quản lý hợp đồng lao động của toàn bộ NLĐ trong công ty;

Tham mưu xây dựng Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể; ...

Công tác xét nâng bậc, nâng lương cho NLĐ, công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật lao động trong Công ty theo đúng pháp luật và quy chế của Công ty;

Tham mưu kiện toàn đội ngũ an toàn vệ sinh, công tác an toàn về sinh lao động, trang bị bảo hộ lao động cho NLĐ trong Công ty;

Giúp lãnh đạo Công ty trong việc kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác PCCC, công tác an ninh trật tự.

c) Về công tác hành chính, văn thư, lưu trữ

Thực hiện công việc hành chính, tổ chức các hội nghị của Công ty, tiếp đón khách của các cơ quan đơn vị đến làm việc, học tập; ...

Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ;

Quản lý con dấu Công ty, cấp phát và quản lý theo chức năng các loại giấy giới thiệu, giấy đi đường của Công ty;

Quản lý cấp phát văn phòng phẩm làm việc cho các phòng ban theo định mức quy định;

Giúp Giám đốc công ty dự thảo các văn bản chỉ đạo, điều hành công ty.

d) Về công tác quản lý tài sản, công cụ, dụng cụ văn phòng

Quản lý tài sản, cơ sở vật chất thiết bị, công cụ, dụng cụ phục vụ công việc; phương tiện thông tin liên lạc;

Quản lý toàn bộ đất đai của Công ty theo ác hợp đồng thuê đất và quy định của Pháp luật.

(2).2- Nghiên cứu, đề xuất với Ban lãnh đạo kế hoạch, phương hướng, chiến lược sản xuất kinh doanh.

a) Về công tác kế hoạch – đầu tư

Tham mưu cho lãnh đạo Công ty về hoạt động kinh doanh hàng năm, trung hạn và dài hạn;

Nghiên cứu và đề xuất các phương án, chiến lược, dự án đầu tư mở rộng ngành nghề kinh doanh; tìm kiếm và khai thác khách hàng;

Tham mưu xây dựng phương án kế hoạch về công tác đầu tư, cải tạo, nâng cấp các chợ do Công ty quản lý;

Hàng năm lập kế hoạch mua sắm trang thiết bị, phương tiện PCCC phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

b) Về công tác quản lý Hợp đồng kinh tế

Thực hiện nghiệp vụ, thủ tục hợp đồng kinh tế đối với khách hàng;

Ứng dụng công nghệ vào việc theo dõi, quản lý các quầy hàng;

Xử lý các tình huống ngoài hợp đồng theo thẩm quyền giải quyết, ngoài thẩm quyền xin ý kiến của Giám đốc chỉ đạo để thực hiện: các phát sinh không có trong hợp đồng của các hộ kinh doanh, tranh chấp, thanh lý hợp đồng, ... đảm bảo nhanh chóng, đúng quy định.

c) Về công tác quản lý kỹ thuật

Nghiên cứu các văn bản Pháp luật, các chế độ chính sách của Nhà nước về công tác quản lý kỹ thuật chất lượng về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

Đề xuất, lựa chọn đối tác đầu tư liên doanh, liên kết;

Phối hợp với phòng An ninh - Xây dựng thực hiện công tác quản lý địa điểm kinh doanh;

Thực hiện các nghiệp vụ phát sinh trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, đầu tư và quản lý các công trình Chợ; lập hồ sơ, thủ tục về chứng nhận đủ điều kiện PCCC, bảo vệ môi trường tại các chợ do công ty quản lý trình cấp có thẩm quyền.

(2).3- Hạch toán công tác kế toán kịp thời, đầy đủ; các hoạt động thu chi tài chính và kết quả kinh doanh theo quy định của Công ty, đảm bảo phục vụ tốt cho hoạt động kinh doanh; lập kế hoạch tài chính của đơn vị.

Tham mưu cho Giám đốc chỉ đạo và thực hiện kiểm tra, giám sát việc quản lý và chấp hành chế độ tài chính – kế toán của Nhà nước và đơn vị;

Ghi chép, tính toán, phản ánh số hiện có, tình hình luân chuyển và sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn; quá trình và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và sử dụng vốn của Công ty;

Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch thu chi tài chính việc thu, nộp, thanh toán, kiểm tra việc giữ gìn và sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn; phát hiện và ngăn ngừa kịp thời những hiện tượng lãng phí, vi phạm chế độ, quy định của Công ty;

Phổ biến chính sách chế độ quản lý tài chính của nhà nước với các bộ phận liên quan khi cần thiết;

Cung cấp các số liệu, tài liệu cho việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kiểm tra và phân tích hoạt động kinh tế tài chính, phục vụ công tác lập và theo dõi kế hoạch. Cung cấp số liệu báo cáo cho các cơ quan hữu quan theo chế độ báo cáo tài chính, kế toán hiện hành;

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho Ban Giám đốc Công ty.

(3). Cơ cấu tổ chức bộ máy của phòng

a) Trưởng phòng (kiêm Kế toán trưởng)

Trưởng phòng Tài chính - Kinh doanh là người có trách nhiệm chỉ đạo, quản lý điều hành mọi hoạt động của phòng Tài chính - Kinh doanh. Trưởng phòng có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- Trưởng phòng Tài chính - Kinh doanh đứng đầu phòng Tài chính - Kinh doanh, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về nhiệm vụ được phụ trách.

- Nghiên cứu, đề xuất với Giám đốc về việc phát triển nhân sự, các kế hoạch, mô hình kinh doanh, đầu tư sử dụng nguồn vốn có hiệu quả.

- Phân công, điều hành nhiệm vụ cho các nhân viên trong phòng.

- Được hưởng các phụ cấp trách nhiệm theo quy định của công ty.

b) Nhân viên phòng Tài chính - Kinh doanh

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ Quy chế, nội quy công ty, nhiệm vụ cụ thể do Trưởng phòng phân công; có trách nhiệm hoàn thành công việc được giao, có thái độ đúng mực, lịch sự trong giao tiếp và công việc. Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và pháp luật về các nhiệm vụ được phân công.

- Trực tiếp báo cáo, đề xuất với lãnh đạo phòng về những biện pháp, kiến nghị nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Có ý thức xây dựng công việc, năng động, sáng tạo, tự giác làm việc, có tinh thần phối hợp tốt với các bộ phận khác trong công ty và khách hàng. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công việc. Thực hiện nghiêm túc việc bảo mật thông tin khách hàng của phòng.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong công việc.

✚ **Các Công ty con, công ty liên kết:**

❖ **Công ty con**

Không có.

❖ **Công ty liên kết**

Không có.

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Công ty tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được phần đầu hoàn thành kế hoạch đề ra, các chỉ tiêu chính như doanh thu, lợi nhuận và thu nhập của người lao động không ngừng tăng trưởng qua các năm, với tiêu chí năm sau cao hơn năm trước.

- Lấy khách hàng làm trọng tâm, xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Xây dựng Công ty phát triển ổn định bền vững. Nâng cao năng suất chất lượng hiệu quả mọi công việc, tạo được sức cạnh tranh. Đầu tư mở rộng quy mô, phạm vi kinh doanh, ngành nghề kinh doanh. Tạo được việc làm và cải thiện đời sống cho người lao động. Giữ gìn tốt an ninh trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường sạch sẽ, văn minh thương mại đối với mọi hoạt động của các chợ do Công ty quản lý.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao năng lực ở các bộ phận quản lý của Công

ty.

5.3. Các mục tiêu phát triển bền vững

- Tham gia tích cực vào bảo vệ môi trường và đóng góp từ thiện cho xã hội.
- Quan tâm đến việc hỗ trợ công ăn việc làm và thu nhập cho các lao động địa phương, từng bước góp phần cải thiện đời sống, tạo sự đồng thuận cao giữa doanh nghiệp và địa phương cũng như môi trường thuận lợi cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro kinh tế

Năm 2022 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Tuy vậy, nền kinh tế nước ta trong năm qua đã có sự phục hồi mạnh mẽ, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm. Môi trường đầu tư kinh doanh cải thiện góp phần tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tạo được sự tin tưởng, ủng hộ của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Một số ngành đã có mức tăng trưởng cao hơn năm trước khi có dịch Covid-19. Thông báo của Tổng cục Thống kê ngày 29-12 cho thấy một điểm sáng nổi bật là **GDP năm 2022** ước tính tăng 8,02%, đạt mức tăng cao nhất kể từ năm 2011 do nền kinh tế đã khôi phục trở lại.

6.2. Rủi ro luật pháp

Công ty Cổ phần Chợ Lạng Sơn là Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần và cổ phiếu được đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội nên hoạt động của Công ty chịu sự chi phối và hướng dẫn của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế và các văn bản pháp lý liên quan khác.

Tuy nhiên, hệ thống văn bản pháp luật của nước ta đang trong quá trình bổ sung, sửa đổi để hoàn thiện nên các chính sách, kế hoạch hoạt động kinh doanh của Công ty có sự ảnh hưởng nhất định. Năm bắt được những mặt hạn chế của vấn đề pháp lý, Công ty đã chủ động theo dõi, cập nhật, đồng thời điều chỉnh quy định sao cho phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và thị trường, kết hợp với việc sử dụng dịch vụ tư vấn từ tổ chức chuyên nghiệp.

6.3. Rủi ro hoạt động

Kinh tế - xã hội nước ta đang trong quá trình thực hiện đổi mới và đẩy mạnh theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa, đặc biệt là sự phát triển mạnh của kinh doanh bán hàng qua mạng xã hội facebook, các trang bán hàng online những năm gần đây đã ảnh hưởng gián tiếp tới lượng khách hàng đến chợ truyền thống, là thách thức không nhỏ đối với các tiểu thương kinh doanh. Để tiếp tục phát triển cùng với sự đi lên của nền kinh tế, Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn luôn tìm tòi, học hỏi thay đổi về phương

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

thức quản lý theo hướng chuyên nghiệp hơn, hiện đại hơn, văn minh hơn đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về phát triển chợ truyền thống.

6.4. Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro nêu trên trong quá trình hoạt động thì Công ty còn chịu tác động mang tính khách quan như thiên tai, hỏa hoạn, những biến đổi khắc nghiệt của khí hậu, vấn đề chính trị, v.v... có thể gây thiệt hại về con người và tài sản. Do vậy, Công ty đã chủ động xây dựng biện pháp phòng ngừa nếu có thiệt hại xảy ra từ những nguyên nhân trên.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng số 1: Cơ cấu Doanh thu thuần

TT	Cơ cấu Doanh thu thuần	Năm 2021		Năm 2022	
		Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	3.557.130.102	18,03	4.265.431.431	20,28
2	Doanh thu kinh doanh bất động sản đầu tư	15.437.748.049	78,27	16.019.486.796	76,19
3	Doanh thu khác	728.454.171	3,70	740.285.476	3,53
Tổng Doanh thu thuần		19.723.332.322	100	21.025.203.703	100

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty)

Doanh thu thuần của Công ty năm 2022 đạt hơn 21 tỷ đồng, tăng 6,6 % so với năm 2021:

+ Công ty đã cơ cấu được một số địa điểm kinh doanh có lợi thế thương mại tốt và thực hiện việc đấu quyền thuê, mang về doanh thu cho Công ty

+ Trong tháng 3/2021 UBND tỉnh Lạng Sơn có quyết định thu hồi đất chợ Bờ sông, nhưng hoạt động kinh doanh vẫn được duy trì hết năm 2022, do vậy doanh thu của chợ Bờ Sông làm tăng % với kế hoạch.

+ Công ty đã thực hiện khai thác thêm được dịch vụ lưu động chợ.

Bảng số 2: Cơ cấu chi phí

TT	Cơ cấu chi phí	Năm 2021		Năm 2022	
		Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Giá vốn hàng bán	10.240.638.487	51,92	10.627.322.341	50,55
-	Giá vốn dịch vụ	1.730.723.272	8,77	2.051.845.495	9,76
-	Chi phí kinh doanh BDS đầu tư	8.509.915.215	43,15	8.575.476.846	40,79
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.894.394.587	24,81	4.312.453.560	20,51
3	Chi phí khác			432.847.724	2,06
Tổng cộng		15.135.033.074	76,73	15.372.623.625	73,12
Doanh thu thuần		19.723.332.322	100	21.025.203.703	100

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty)

Năm 2022, Tổng chi phí của Công ty là 15,3 tỷ đồng, giảm khoảng 3,61% so với năm 2021 và bằng 73,12% so với doanh thu do các nguyên nhân sau:

+ Trong năm 2022, theo Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/01/2023 của Thủ tướng chính phủ về việc giảm tiền thuê đất năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh covid19, số tiền công ty được giảm 602.883.714đ. (đây là nguyên nhân khách quan).

- Công ty đã tiết kiệm các khoản chi phí đầu vào, tiết kiệm chi phí lao động và giảm chi phí các loại bảo hiểm do giảm lao động trong quá trình hoạt động kinh doanh.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành

Bảng số 3: Danh sách Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Lê Thị Thu Hường	Giám đốc
2	Bà Nguyễn Thu Phương	Phó Giám đốc
3	Bà Lâm Thị Hồng Thúy	Kế toán trưởng (miễn nhiệm từ 09/5/2022)
4	Bà Nguyễn Thị Hòa	Kế toán trưởng (bổ nhiệm từ 09/5/2022)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

Sơ yếu lý lịch của Ban Điều hành:

- 2.1. Họ và tên** : **Lê Thị Thu Hường**
- **Số CCCD** : 001178034387, Ngày cấp: 28/12/2022,
Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
- **Giới tính** : Nữ
- **Ngày tháng năm sinh** : 15/03/1978
- **Quốc tịch** : Việt Nam
- **Dân tộc** : Kinh
- **Địa chỉ thường trú** : D15, khu N16 Tổ 1, khối 5, Thị trấn Cao
Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn
- **Trình độ chuyên môn** : Cử nhân
- **Chức vụ hiện nay tại Công ty** : Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
- **Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại
tổ chức khác** : Có (*thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công
ty cổ phần Sao Vàng; địa chỉ tại tổ 5 khối
1+2 Huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn*).
- **Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu** : 108.300 CP, chiếm 4,73% vốn điều lệ
- **Số cổ phần của người có liên
quan** : Có ;
*1-Nguyễn Minh Phương : Quan hệ :
Chồng , số lượng CP : 95.000CP, tỷ lệ :
4,15% vốn chủ sở hữu.*
*2- Lại Thế Thành : Quan hệ : Em rể , số
lượng CP : 98.000CP, tỷ lệ : 4,28% vốn
chủ sở hữu.*
- **Quá trình công tác :**

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T10/2001 – T4/2004	Viện khoa học và Công nghệ Việt Nam	Chuyên viên kinh tế
Từ T12/2004 – T10/2007	Công ty cổ phần Sao vàng Lạng Sơn	Trưởng phòng kinh doanh
Từ T11/2007 – T3/2018	Công ty cổ phần Sao vàng Lạng Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Phó giám đốc
Từ T4/2018 – T4/2021	Công ty cổ phần	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

	Sao vàng	
Từ T5/2021 – T12/2022	Công ty Cổ phần Chợ	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc

- 2.2. Họ và tên** : Nguyễn Thu Phương
- Số CCCD : 020176002248, Ngày cấp 29/4/2021, Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
 - Giới tính : Nữ
 - Ngày tháng năm sinh : 09/07/1976
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : Thôn Khòn Khuyên, Xã Mai Pha, TP. Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty : Phó Giám đốc
 - Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 4.100 cổ phần, chiếm 0,18% vốn điều lệ
 - Số cổ phần của người có liên quan : Không
 - Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
T10/1997 - T4/2004	Công ty Chợ Lạng Sơn	Nhân viên
T9/2004 - T6/2008	Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn	Trưởng Ban Kiểm soát, Nhân viên Phòng Kế hoạch KD
T7/2008 - T6/2010	Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn	Trưởng Ban Kiểm soát Trưởng Phòng Kế hoạch Kinh doanh
T7/2010 - T3/2011	Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn	Trưởng Phòng Kế hoạch Kinh doanh
T4/2011 - T11/2016	Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn	Thành viên HĐQT, Trưởng Phòng Kế hoạch Kinh doanh
T12/2016 - T4/2021	Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

T5/2021 – T12/2022	Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn	Phó Giám đốc Công ty
--------------------	---------------------------------	----------------------

- 2.3. Họ và tên** : **Lâm Thị Hồng Thúy**
- Số CCCD : 020187003347, Ngày cấp: 29/4/2021
Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
 - Giới tính : Nữ
 - Ngày tháng năm sinh : 28/10/1987
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : Số 16/91 khối 7, Lê Đại Hành, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kinh tế
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty : Kế toán trưởng
 - Chức vụ hiện tại đang nắm giữ : Có; (Kế toán trưởng công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn)
tại tổ chức khác
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 80.125 cổ phần, chiếm 3,5% vốn điều lệ
 - Số cổ phần của người có liên quan : Không
 - Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T4/2013– T10/2015	Công ty CP Đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn	Nhân viên nghiệp vụ
Từ T11/2015 - T4/2021	Công ty CP Đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn	Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

T5/2021 – T5/2022	Công ty CP Chợ Lạng Sơn	Kế toán trưởng
-------------------	-------------------------	----------------

- 2.4. Họ và tên** : **Nguyễn Thị Hòa**
- Số CCCD : 020182003168, Ngày cấp: 01/05/2021
Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH
 - Giới tính : Nữ
 - Ngày tháng năm sinh : 16/07/1982
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : Số 06/6 Văn Miếu, P. Chi Lăng, TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 - Chức vụ hiện nay tại Công ty : Kế toán trưởng
 - Chức vụ hiện tại đang nắm giữ tại tổ chức khác : Có; (kế toán Công ty cổ phần Trắc địa bản đồ và môi trường Sông Tô - CN Lạng Sơn)
 - Số lượng cổ phần cá nhân sở hữu : 950 cổ phần, chiếm 0.04% vốn điều lệ
 - Số cổ phần của người có liên quan : Không
 - Quá trình công tác :

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T3/2005 – T12/2012	Công ty CP Chợ Lạng Sơn	Kế toán viên
Từ T01/2013 – T9/2013	Công ty CP Chợ Lạng Sơn	Phó phòng kế toán
T10/2013 – T11/2016	Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn	Kế toán trưởng

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

T12/2016 – T4/2021	Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng
T5/2021 – T4/2022	Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn	Thành viên HĐQT, Thư ký cho Giám đốc
T5/2022 – Nay	Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng

Những thay đổi trong Ban Điều hành năm 2022:

Từ ngày 01/01/2022 đến 28/4/2022

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Lê Thị Thu Hương	Giám đốc
2	Bà Nguyễn Thu Phương	Phó Giám đốc
3	Bà Lâm Thị Hồng Thúy	Kế toán trưởng

Sau đại hội đồng cổ đông năm 2022 ngày 28/4/2022

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Lê Thị Thu Hương	Giám đốc
2	Bà Nguyễn Thu Phương	Phó Giám đốc
3	Bà Nguyễn Thị Hòa	Kế toán trưởng

- Số lượng cán bộ, nhân viên

Bảng số 4: Cơ cấu lao động tính đến thời điểm 31/12/2022

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
Phân loại theo trình độ lao động	75	100
- Trên Đại học	03	4,0
- Đại học, Cao đẳng	18	24,0
- Trung cấp, sơ cấp nghề	09	12,0
- Lao động phổ thông	45	60,0

(Nguồn: Công ty Cổ phần Chợ Lạng Sơn)

- Chính sách đối với người lao động, cán bộ công nhân viên

❖ **Chính sách lương, thưởng, phụ cấp, bảo hiểm:**

Đảm bảo công bằng, công khai, chính sách lương, thưởng gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh và chất lượng công việc nhằm tạo động lực để cán bộ công nhân viên sáng tạo trong công việc. Khuyến khích các thành viên làm việc hiệu quả, chất lượng cao. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo tinh thần thi đua của mọi người, đảm bảo thu nhập của cán bộ công nhân viên.

Thực hiện ký hợp đồng lao động đầy đủ với toàn bộ người lao động, tạo việc làm ổn định. Việc trích nộp Bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thân thể cho người lao động luôn được Công ty thực hiện tốt theo quy định.

Công ty thực hiện chế độ làm việc 48 giờ/tuần. Thực hiện việc trích bồi dưỡng các chế độ ăn ca, bồi dưỡng độc hại cho người lao động.

❖ **Chính sách phúc lợi:**

Nhằm gắn kết tập thể, tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, hằng năm, Công ty đều tổ chức và khuyến khích cán bộ công nhân viên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng các ngày Lễ lớn, ngày thành lập Công ty; tổ chức tặng quà cho con em cán bộ nhân viên nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi, Tết Trung thu; tổ chức thăm hỏi CBCNV ốm đau, thai sản; thăm hỏi đoàn viên và gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình có công với cách mạng vào dịp lễ, tết trong năm.

❖ **Chính sách tuyển dụng:**

Quan tâm thu hút nguồn nhân lực ngoài Công ty có năng lực, kinh nghiệm và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty. Áp dụng các chính sách ưu đãi đặc biệt cho từng trường hợp cụ thể.

Cán bộ công nhân viên được tuyển dụng đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty, đảm bảo hội tụ đủ yêu cầu về trình độ và năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, khả năng làm việc theo nhóm, làm việc theo quy trình công việc phù hợp với các chức danh cần tuyển.

❖ **Chính sách đào tạo**

Tổ chức các chương trình huấn luyện và đào tạo cán bộ công nhân viên có mục tiêu phù hợp với chiến lược phát triển từng thời kỳ và chiến lược phát triển dài hạn của Công ty, trong đó ưu tiên và nhanh chóng đào tạo nâng cao năng lực quản lý tổ chức và thực hiện công tác tại hiện trường. Nội dung đào tạo được tập trung vào các kỹ năng quản trị hiện đại, các kỹ năng chuyên môn, kỹ năng xử lý tình huống; đào tạo nhân viên theo từng cấp độ phù hợp với lộ trình phát triển của nhân viên.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

Dự án Chợ Chi Lăng: do thay đổi Quy hoạch chi tiết phường Chi Lăng dẫn đến thay đổi mật độ xây dựng chỉ được phép 60% trên tổng diện tích thực tế. Vì vậy mà mọi quy trình thủ tục Công ty đã thực hiện đều phải làm lại từ đầu: đo đạc, thiết kế bản vẽ, lập dự toán... Hiện nay Công ty đang triển khai các thủ tục cần thiết ban đầu của quá trình đầu tư xây dựng.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

Không có.

4. Tình hình tài chính của Công ty

4.1 Tình hình tài chính của Công ty

Bảng số 5: Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	34.359.318.895	38.376.118.438	11,69
2	Doanh thu thuần	18.994.878.151	20.284.918.227	6,79
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.382.629.703	6.070.961.056	38,52
4	Lợi nhuận khác	205.669.545	-418.380.978	-203,39
5	Lợi nhuận trước thuế	4.588.299.248	5.652.580.078	23,19
6	Lợi nhuận sau thuế	3.928.807.688	4.361.782.478	11,02

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty)

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 6: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ NH)	Lần	2,99	3,10
Hệ số thanh toán nhanh (TSNH - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	2,98	3,10
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	21,90	24,35

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	28,04	32,19
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	3,02	3,66
Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Lần	0,60	0,56
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	20,68	21,50
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	14,64	15,02
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	11,43	11,36
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DTT	%	23,07	29,93

(Nguồn: Tính toán dựa trên BCTC kiểm toán năm 2022 của Công ty)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.288.540 cổ phần.
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.288.540 cổ phần.
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 00 cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông

- *Cơ cấu cổ đông*

Bảng số 7: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/5/2022

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số CP sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ/Vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông Nhà nước (*)	01	823.875	36,00
2	Cổ đông trong nước	744	1.464.665	64,00
2.1	<i>Tổ chức</i>	01	5.000	0,22
2.2	<i>Cá nhân</i>	743	1.459.665	63,78
3	Cổ đông nước ngoài	00	00	0,00
3.1	<i>Tổ chức</i>	00	00	0,00



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

3.2	Cá nhân	00	00	0,00
4	Cổ phiếu quỹ	00	00	0,00
Tổng cộng		745	2.288.540	100,00

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Chợ Lạng Sơn do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 31/5/2022)

⚡ Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Bảng số 8: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/5/2022

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	UBND Tỉnh Lạng Sơn (*)	Đường Hùng Vương, P. Chi Lăng, TP. Lạng Sơn, Lạng Sơn	823.875	36,00%
2	Trần Đình Trung	Số 103 Đường Bắc Sơn, P. Hoàng Văn Thụ, TP. Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn	156.680	6,84%
Tổng cộng			980.555	42,84%

(Nguồn: Danh sách cổ đông Công ty Cổ phần Chợ Lạng Sơn do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 31/5/2022)

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa:

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty hiện nay là 0%.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Kể từ thời điểm bắt đầu hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần (ngày 20/10/2004) đến nay, Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn không thực hiện tăng vốn điều lệ.

Tháng 4 năm 2006, Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn đã thực hiện mua 5.458 cổ phiếu quỹ (mệnh giá 100.000 đồng/cổ phần). Đến tháng 6 năm 2007, Công ty đã thực hiện hủy cổ phiếu quỹ, giảm vốn điều lệ từ 23.431.200.000 đồng xuống 22.885.400.000 đồng theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên ngày 04/05/2007 và Quyết định số 98/QĐ-HĐQT ngày 12/6/2007 của Hội đồng quản trị Công ty.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

5.5. Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Tác động lên môi trường

Đi cùng với sự phát triển của nền kinh tế - xã hội, việc gia tăng nhanh chóng của lượng rác thải ra cũng ảnh hưởng mạnh mẽ trực tiếp đến chất lượng môi trường sống. Song song với việc tổ chức quản lý chợ, bãi đỗ xe,... Công ty luôn chú trọng đến việc quản lý vệ sinh môi trường tại các khu vực kinh doanh. Công tác vệ sinh môi trường được quét dọn thu gom rác thải thường xuyên trong ngày, giữ gìn môi trường chợ sạch sẽ. Ngoài ra công tác vệ sinh công nghiệp các thiết bị máy móc và dụng cụ lao động luôn được lau chùi bảo trì bảo dưỡng thường xuyên theo quy định.

6.2. Tiêu thụ nước (Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nước sạch được cung cấp bởi Công ty Cổ phần cấp thoát nước Lạng Sơn;
- Lượng nước sử dụng: 6.552 m³/năm

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 0%

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường: Không.

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động năm 2022 là: 75 người.

- Mức lương trung bình đối với người lao động năm 2022 là: 6,920 triệu đồng/người/ tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Nhân lực lao động là một trong những nhân tố quan trọng tác động đến sự phát triển của Công ty, mang thương hiệu của Công ty đóng góp vào lợi ích của xã hội. Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Bên cạnh đó, Công ty thực hiện chính sách lương thưởng theo quy định của Nhà nước, có chế độ đãi ngộ hợp lý dành cho các cán bộ, người lao động có thành tích nhằm duy trì lực lượng lao động lâu năm cho Công ty hiện nay.

6.5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm với cộng đồng địa phương

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cũng rất quan tâm đến công tác xã hội, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi cho các tổ chức hội như: Công đoàn, Chi hội phụ nữ các chợ, Hội cựu chiến binh cơ sở, Chi đoàn thanh niên... hoạt động sôi nổi và có hiệu quả.

Đi đôi với việc phát triển kinh tế, Ban điều hành Công ty đã có nhiều chính sách phát triển cộng đồng cùng với các cơ quan ban ngành, chính quyền địa phương. Trong năm, Công ty đã tổ chức và tham gia các hoạt động từ thiện vì cộng đồng tại địa phương như: Vận động cán bộ công nhân viên toàn thể Công ty ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt; Thăm hỏi đoàn viên và gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình có công với cách mạng vào dịp lễ, Tết...

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả đạt được trong năm 2022 như sau:

- Tổng doanh thu đạt: 21.025.203.703 so với kế hoạch tăng 21,2%
- Tổng chi phí đạt: 15.372.623.625 so với kế hoạch tăng 0,2%
- Lợi nhuận sau thuế đạt: 4.361.782.478 so với KH tăng 174,67 %
- Nộp NSNN đạt: 4.836.600.000 so với kế hoạch bằng 124,37%
- Mức cổ tức bình quân: 5% (theo kế hoạch)

Công ty luôn cố gắng tạo môi trường thuận lợi cho bà con trong quá trình kinh doanh tại chợ, cung cấp tốt các dịch vụ điện, nước, vệ sinh ... phối kết hợp tốt với các cơ quan chức năng trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn; làm tốt công tác an ninh trật tự, an toàn trong phòng chống cháy nổ; từng bước cải tiến các khâu thủ tục hành chính trong quan hệ với khách hàng, đảm bảo đơn giản khép kín nhanh chóng và chặt chẽ.

Hạn chế: Công ty chưa mở rộng thêm được ngành nghề kinh doanh, chưa phát triển mạng lưới kinh doanh chợ; Công tác bố trí sắp xếp quầy hàng chưa được khoa học; việc duy trì ngành hàng kinh doanh theo quy định chưa được tốt. Ngoài ra còn một số nội dung khác như sau:

1.2. Về công tác cải tạo nâng cấp, sửa chữa:

- Chợ Đông Kinh:

Lắp đặt Hệ thống phòng cháy chữa cháy tự động tại 4 tầng chợ Đông Kinh.

- Chợ Kỳ Lừa :

+ Sửa chữa nhà vệ sinh chợ Nhà tôn Kỳ Lừa;

+ Sửa chữa nhà để xe chợ Nhà tôn Kỳ Lừa.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

Bảng số 9: Tình hình tài sản của Công ty

TÀI SẢN	31/12/2021 (đồng)	31/12/2022 (đồng)	Tỷ lệ % tăng/giảm
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	22.466.637.512	27.018.650.423	+20,26
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	7.646.825.182	4.552.123.179	- 40,4
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	13.018.550.685	20.442.566.031	+ 57,03
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	1.689.149.943	1.350.528.702	- 20,05
4. Tài sản ngắn hạn khác	38.048.502	673.432.511	+ 1.670
5. Hàng tồn kho	74.063.200	-	
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	11.892.681.383	11.357.468.015	- 4,49
1. Tài sản cố định	1.084.685.274	1.775.677.013	+ 63,70
2. Bất động sản đầu tư	8.857.195.312	7.964.732.279	+ 11,20
3. Tài sản dở dang dài hạn	846.251.360	897.107.340	+ 6,00
4. Tài sản dài hạn khác	1.104.549.437	719.951.383	- 34,82
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	34.359.318.895	38.376.118.438	+ 11,69

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty)

2.2. Tình hình nợ phải trả

Bảng số 10: Tình hình nợ phải trả của Công ty

NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2021 (đồng)	31/12/2022 (đồng)	Tỷ lệ % tăng/giảm
I. Nợ ngắn hạn	7.519.935.098	8.710.237.413	+ 15,83
1. Phải trả người bán ngắn hạn	14.318.182	93.730.000	+ 554,63
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	983.316.181	1.385.214.565	+ 40,90
3. Phải trả Người lao động	417.687.840	975.973.160	+ 133,66
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	15.200.000	17.500.000	+15,13

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	5.505.332.592	5.611.846.636	+1,93
6. Phải trả ngắn hạn khác	474.650.692	419.912.201	-11,60
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	109.429.611	206.060.851	+88,30
II. Nợ dài hạn	5.000.000	634.898.990	+12.598
1. Phải trả dài hạn khác	5.000.000	634.898.990	+12.598
TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ	7.524.935.098	9.345.136.403	+24,20

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty)

2.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Rà soát lại các Nội quy, Quy chế để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty tại mọi thời điểm.

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Xây dựng Công ty phát triển ổn định bền vững. Nâng cao năng suất chất lượng hiệu quả mọi công việc, tạo được sức cạnh tranh. Đầu tư mở rộng quy mô, phạm vi kinh doanh, ngành nghề kinh doanh. Tạo được việc làm và cải thiện đời sống cho người lao động. Giữ gìn tốt an ninh trật tự, an toàn phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường sạch sẽ, văn minh thương mại đối với mọi hoạt động của các chợ do Công ty quản lý. Trong đó:

Giải pháp tăng doanh thu:

- Đối với nguồn thu lưu động: rà soát và tận thu triệt để.
- Đối với nguồn thu cố định: căn cứ các quy định hiện hành và tình hình thực tế các yếu tố chi phí đầu vào, tiến hành điều chỉnh tăng giá cho thuê địa điểm kinh doanh tại một số khu vực chợ cho hợp lý (nhằm: bù đắp được một số khoản chi phí chủ yếu tăng tại từng chợ, tương đồng mức giá cho thuê trên cùng địa bàn...)
- Nghiên cứu mở rộng thêm ngành nghề kinh doanh, mở một số dịch vụ phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
- Tìm mọi giải pháp để làm việc với các cơ quan chức năng cho phép Công ty tận dụng các vị trí lợi thế thương mại xung quanh chợ Đông Kinh để đầu tư xây dựng các ki ốt quay ra mặt đường.

Giải pháp về chi phí:

- Tiết kiệm tối đa mọi khoản chi phí: Điện, nước, chi phí hành chính, khánh tiết, lễ tết...
- Bám sát kế hoạch chi phí, định kỳ 06 tháng tổng hợp chi phí để cân đối và tìm giải pháp khắc phục tránh để xảy ra tình trạng vượt chi phí.

2.4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không.

2.5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

2.5.1 Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải,...):

Hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, Công ty CP Chợ Lạng Sơn đang ngày càng cải thiện các hoạt động cung cấp dịch vụ, đảm bảo các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải,...) hợp lý, phù hợp với tiêu chuẩn cho phép.

2.5.2 Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Sự phát triển của Công ty có sự góp sức không nhỏ của người lao động. Chính vì thế, Công ty luôn có những chính sách ưu tiên, đảm bảo sức khỏe, an toàn cho người lao động. Hằng năm, người lao động được nghỉ phép theo tiêu chuẩn và được cộng thêm ngày nghỉ thâm niên theo quy định của Bộ luật Lao động. Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động nhằm cải thiện đời sống tinh thần cũng như gắn kết mối quan hệ của toàn thể nhân viên trong Công ty.

2.5.3 Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:

Thực hiện tốt công tác an ninh trật tự hỗ trợ người nghèo tại địa phương nơi đơn vị đóng quân; công tác đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện... Duy trì chăm lo động viên tinh thần với đơn vị kết nghĩa, ủng hộ của quỹ người nghèo, lũ lụt ...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Trong năm 2022, HĐQT giám sát sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đạt được những kết quả tốt. Ban Giám đốc thực hiện đúng các Nghị quyết do HĐQT đề ra.

Tuân thủ các nguyên tắc về vệ sinh an toàn lao động, tiết kiệm nguồn nhiên liệu, thực hiện vệ sinh môi trường đúng và đầy đủ.

Ban hành các Nghị quyết, Quyết định đã đưa ra nhiều chính sách phù hợp với sự phát triển của Công ty.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Sau Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc xử lý công việc linh hoạt và thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022, vừa phải đảm duy trì hoạt động kinh doanh ổn định, Bên cạnh đó, Ban Giám đốc đã thường xuyên quan tâm làm tốt công tác kiểm tra, đôn đốc trong việc bảo đảm an toàn về an ninh trật tự, bảo vệ tốt tài sản của Công ty, hàng hóa của các hộ kinh doanh;

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

công tác phòng chống cháy nổ được quan tâm đúng mức, không để xảy ra vụ việc mất an toàn; vệ sinh môi trường được duy trì thường xuyên, góp phần vào việc phục vụ hoạt động kinh doanh của các tiểu thương thuận lợi.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh, hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu tài chính đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, HĐQT Công ty tập trung chỉ đạo và giải quyết những công việc chính sau:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 đảm bảo theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Tổ chức các phiên họp thường kỳ theo quy định hoặc bất thường khi cần thiết để thảo luận, giải quyết kịp thời các công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm duy trì Công ty hoạt động kinh doanh ổn định hiệu quả và tuân thủ đúng quy định của pháp luật; tạo điều kiện tốt nhất để Ban điều hành để thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2023 đạt hiệu quả cao nhất.

- Tăng cường chỉ đạo chuyên môn hoàn thành phương án đầu tư, cải tạo mới Chợ Chi Lăng; xây dựng phương án về nguồn lực tài chính và huy động vốn đầu tư vào việc xây dựng chợ Chi Lăng với mục tiêu vừa phải đảm bảo tính hiệu quả, đồng thời đáp ứng được yêu cầu hiện đại và lâu dài.

- Định hướng việc mở rộng ngành nghề kinh doanh phù hợp với điều kiện hoạt động của Công ty nhằm tăng nguồn thu, mang lại hiệu quả và lợi ích cho các cổ đông.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Bảng số 11: Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ CP sở hữu cá nhân tính đến 31/12/2021	Số lượng chức danh TV HĐQT, chức danh quản lý nắm giữ tại các công ty khác	Ghi chú
1	Ông Phan Anh Tuấn	Chủ tịch Hội đồng quản trị	0,156%		
2	Bà Nguyễn Thị Hòa	Thành viên HĐQT	0,04%	Kế toán Công ty CP trách địa Bản đồ và Môi trường Sông Tô - CN Lạng Sơn	
3	Bà Lê Thị Thu Hương	TV HĐQT kiêm Giám đốc	4,73 %	150.000CP, tỷ lệ 10% vốn chủ sở hữu.	

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

				Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty CP Sao Vàng Lạng Sơn
4	Bà Nguyễn Thị Hợp	Thành viên HĐQT	0,26 %	
5	Ông Đoàn Văn Thành	Thành viên HĐQT	2,18 %	Giám đốc DNTN Hưng Thịnh Lạng Sơn, Giám đốc kinh doanh – Công ty CP Đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn

a) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn không thành lập các tiểu ban trong HĐQT nhưng giúp việc cho HĐQT ngoài Ban giám đốc điều hành còn có các phòng Ban chức năng, ngoài ra Công ty còn có một hệ thống Hội đồng cơ sở được thành lập theo luật ngay từ khi Công ty thành lập, có chức năng tham mưu giúp việc cho HĐQT, Ban giám đốc điều hành và được kiện toàn hàng năm như: Hội đồng xét nâng lương, Hội đồng thi đua khen thưởng.... Trong các Hội đồng này đều có sự tham gia của các thành viên HĐQT và các Hội đồng này có chức năng như các tiểu ban giúp việc cho HĐQT.

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong năm, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp thường kỳ hàng quý để phân tích đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh và các hoạt động khác của Công ty. Đề ra mục tiêu chiến lược phát triển ngắn hạn, trung và dài hạn. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ theo lĩnh vực được phân công của từng thành viên trong Hội đồng quản trị.

Xây dựng mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở thực hiện đầy đủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm. Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành, các phòng ban chức năng tổ chức sản xuất kinh doanh theo đúng pháp luật, bảo toàn vốn và sinh lời, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước, quyền lợi của cổ đông, đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập của người lao động.

Quyết định những vấn đề khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Nhìn chung, HĐQT đã phát huy được vai trò trách nhiệm của mình trong công tác quản lý, thực hiện đúng điều lệ và pháp luật của Nhà nước.

- Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 06 cuộc họp trực tiếp để giải quyết vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT. Các cuộc họp của HĐQT đều tuân thủ điều lệ Công ty và quy định của pháp luật, ban hành đầy đủ nghị

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

quyết sát thực tế và giao nhiệm vụ cho ban điều hành triển khai thực hiện; đảm bảo giám sát chặt chẽ, toàn diện hoạt động quản lý điều hành của Ban Giám đốc.

Các cuộc họp đều được ghi biên bản, các vấn đề quan trọng đều được HĐQT ra nghị quyết kịp thời phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

c) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Không có.

d) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Bảng số 12: Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu tính đến ngày 31/12/2022
1	Ông Nguyễn Hồng Phong	Trưởng BKS	0%
2	Ông Trần Đình Trung	Thành viên BKS	6,84%
3	Ông Nguyễn Trọng Kim	Thành viên BKS	0,015%

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Các cuộc họp Ban kiểm soát: 05 cuộc họp trong năm 2022.

Thực hiện chức năng của Ban kiểm soát quy định tại điều lệ Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn, trong năm 2022 vừa qua Ban kiểm soát đã theo dõi, xem xét toàn diện hoạt động của Công ty cổ phần Chợ Lạng Sơn, cũng như đã làm việc trực tiếp với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận chức năng để nắm rõ hơn và đánh giá tổng thể tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2022.

Thành viên Ban kiểm soát đã tham dự các phiên họp của HĐQT liên quan đến chiến lược phát triển và hoạt động kinh doanh của Công ty, theo sát tình hình hoạt động, định hướng phát triển của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022.

Kiểm tra định kỳ các hoạt động có liên quan đến công tác thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, quyết định HĐQT. Thu nhận, trao đổi các thông tin với cổ đông và đề xuất các giải pháp theo yêu cầu của cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỢ LẠNG SƠN

Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đều hưởng thù lao tại Công ty, định mức chi phí của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm quyết định.

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)	Lương, thưởng (đồng)	Tổng cộng (đồng)	Ghi chú
1	Ông Phan Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	36.000.000	210.336.131	246.336.131	
2	Ông Nguyễn Văn Hà	Thành viên HĐQT	13.000.000	4.000.000	17.000.000	Thù lao từ T01-5/2022
3	Bà Nguyễn Thu Phương	Thành viên HĐQT, Phó GD		178.981.032	178.981.032	
4	Bà Nguyễn Thị Hòa	Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng	31.200.000	131.653.279	162.853.279	
5	Bà Lê Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT, Giám đốc	31.200.000	209.240.000	240.440.000	
6	Bà Nguyễn Thị Hợp	Thành viên HĐQT	31.200.000	4.000.000	35.200.000	
7	Ông Đoàn Văn Thành	Thành viên HĐQT	31.200.000	120.304.456	151.504.456	
8	Ông Trần Đình Trung	Thành viên BKS	28.800.000	3.000.000	31.800.000	
9	Ông Nguyễn Hồng Phong	Thành viên BKS	30.200.000	3.000.000	33.200.000	
10	Ông Nguyễn Trọng Kim	Thành viên BKS	16.800.000	94.993.308	111.793.308	
11	Bà Lâm Thị Hồng Thúy	Kế toán trưởng		43.153.810	43.153.810	Tiền lương từ T01-T5/22
	Cộng		249.600.000	1.002.662.015	1.252.262.015	

3.2. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Không có.

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

Không có.

3.4. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm, tất cả các bộ phận đều thực hiện tốt công tác quản trị Công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán.

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 của Công ty bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C chi nhánh Hà Nội. Toàn văn nội dung Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022 được đăng trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://chodongkinh.com.vn>.

Lạng Sơn, ngày 11 tháng 4 năm 2023

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CÔNG TY
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.



PHAN ANH TUẤN